

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
Số: 460 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Thanh Hóa, ngày 14 tháng 01 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề cương nhiệm vụ Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2009/TTLT-BTC-BTNMT ngày 05/3/2009 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với các nhiệm vụ chi thuộc lĩnh vực địa chất, khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 2176/QĐ-BTNMT ngày 08/11/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Bộ đơn giá các công trình địa chất theo mức lương cơ sở 1.150.000 đồng/tháng;

Căn cứ Quyết định số 2182/2012/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3350/2007/QĐ-UBND ngày 05/11/2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi lòng sông tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục kế hoạch quy hoạch năm 2015 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 6812/SXD-KVĐT ngày 22 tháng 12 năm 2015; báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4713/SKHĐT-QH ngày 31 tháng 12 năm 2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương nhiệm vụ Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

**2. Cơ quan lập quy hoạch:** Sở Xây dựng Thanh Hóa.

**3. Mục tiêu, yêu cầu của dự án quy hoạch**

#### **3.1.Mục tiêu**

Điều tra sơ bộ về trữ lượng tài nguyên cát, sỏi nhằm khai thác, sử dụng tài nguyên cát, sỏi hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu cát, sỏi làm vật liệu xây dựng; đồng thời, phát triển bền vững ngành công nghiệp vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, hiện đại vào khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng để nâng cao hiệu suất và chất lượng sản phẩm, hạn chế ô nhiễm môi trường.

#### **3.2. Yêu cầu**

Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 đảm bảo nội dung theo quy định tại Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản; phù hợp với chiến lược khoáng sản, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh và các quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

### **4. Phạm vi, thời kỳ lập quy hoạch**

- Phạm vi quy hoạch: Các mỏ, điểm mỏ, bãi tập kết cát, sỏi có đủ điều kiện để quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng làm vật liệu xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Thời kỳ quy hoạch: Thời kỳ 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

**5. Nội dung đề cương nhiệm vụ Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (có phụ lục kèm theo)**

## **6. Dự toán và nguồn vốn**

- **Dự toán:** Sau khi đề cương nhiệm vụ được phê duyệt, Sở Xây dựng căn cứ nhiệm vụ và các quy định hiện hành, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- **Nguồn vốn:** Từ nguồn sự nghiệp kinh tế dành cho các dự án quy hoạch trong dự toán ngân sách tỉnh.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** 12 tháng, kể từ ngày đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí được phê duyệt.

## **Điều 2.**

1. Sở Xây dựng căn cứ nội dung đề cương nhiệm vụ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo, bảo đảm đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Các ngành, đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, có trách nhiệm giải quyết các công việc liên quan đến ngành mình, đơn vị mình; đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện cho chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án bảo đảm chất lượng, đúng thời gian quy định.

## **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Quyền**

## ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ

Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

### Phần mở đầu

#### 1. Sự cần thiết phải lập quy hoạch

#### 2. Căn cứ pháp lý lập quy hoạch

#### 3. Mục tiêu, yêu cầu

##### 3.1. Mục tiêu

Điều tra sơ bộ về trữ lượng tài nguyên cát, sỏi nhằm khai thác, sử dụng tài nguyên cát, sỏi hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu cát, sỏi làm vật liệu xây dựng; đồng thời, phát triển bền vững ngành công nghiệp vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Đây mạnh hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, hiện đại vào khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng để nâng cao hiệu suất và chất lượng sản phẩm, hạn chế ô nhiễm môi trường.

##### 3.2. Yêu cầu

Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 đảm bảo nội dung theo quy định tại Nghị định 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản, phù hợp với chiến lược khoáng sản, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh và các quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

#### 4. Phạm vi, thời kỳ lập quy hoạch

- Phạm vi quy hoạch: Các mỏ, điểm mỏ, bãi tập kết cát, sỏi có đủ điều kiện để quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng làm vật liệu xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Thời kỳ quy hoạch: Thời kỳ 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### Phân thứ nhất

## DÁNH GIÁ KHÁI QUÁT ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH THANH HÓA

### I. Đánh giá điều kiện tự nhiên

- Vị trí địa lý

- Phân tích, đánh giá các yếu tố về điều kiện tự nhiên; phân tích các yếu tố, nguồn lực phát triển tác động tới khai thác, sử dụng tài nguyên cát, sỏi.

## **II. Đánh giá điều kiện kinh tế - xã hội**

1. Về kinh tế: Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; thu nhập bình quân/người; giá trị xuất khẩu;...

2. Về văn hóa, xã hội:

3. Hiện trạng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng: Đánh giá hiện trạng kết nối hạ tầng giao thông tới các mỏ, điểm mỏ và bãi tập kết cát, sỏi.

## **III. Đánh giá tổng hợp điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội tác động đến hoạt động thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi**

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

## **Phần thứ hai**

### **ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG THĂM DÒ, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN CÁT, SỎI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

#### **I. Đánh giá thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh đến năm 2015**

##### **1. Thực trạng hoạt động thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi**

- Đánh giá về tình hình cấp phép khai thác cát, sỏi.

- Đánh giá về tình hình hoạt động khai thác cát, sỏi.

- Đánh giá nhu cầu cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tại các địa phương.

##### **2. Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động khai thác tài nguyên cát, sỏi**

- Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động khai thác tài nguyên cát, sỏi đến môi trường, dòng chảy và dân cư xung quanh khu vực các mỏ, bãi tập kết.

- Rà soát, đánh giá tác động, ảnh hưởng của việc khai thác cát; tập kết cát trong kỳ quy hoạch trước đến hệ thống đê điều và các công trình phòng chống lụt bão.

## **II. Đánh giá về tình hình thực hiện quy hoạch**

1. Đánh giá chung kết quả thực hiện quy hoạch kỳ trước: Nêu khái quát các kết quả đạt được và so sánh với các chỉ tiêu trong quy hoạch được duyệt.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm

## Phần thứ ba

### QUY HOẠCH KHẢO SÁT, THĂM DÒ, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN CÁT, SỎI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

#### I. Vai trò, vị trí của khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng và bối cảnh tác động

##### 1. Vai trò, vị trí của khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi

Luận chứng vai trò, vị trí của khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi trong phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng cũng như đối với toàn bộ nền kinh tế của tỉnh.

##### 2. Bối cảnh tác động.

- Bối cảnh trong nước và thế giới có tác động đến hoạt động khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi của tỉnh trong giai đoạn tới; trong đó, tập trung vào các yếu tố thị trường, công nghệ khai thác, ...

- Bối cảnh tác động trong tỉnh: Tình hình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

#### II. Quan điểm, mục tiêu phát triển

##### 1. Quan điểm phát triển

##### 2. Mục tiêu phát triển

- Mục tiêu tổng quát .

- Mục tiêu cụ thể

#### III. Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

##### 1. Lựa chọn phương án phát triển

- Dự báo nhu cầu sử dụng cát, sỏi làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Dự báo tiến bộ khoa học, công nghệ trong hoạt động khai thác.

- Luận chứng, lựa chọn phương án phát triển khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh trên cơ sở tận dụng tối ưu các thế mạnh và cơ hội của tỉnh; đồng thời, khắc phục những hạn chế.

##### 2. Quy hoạch khảo sát, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng

- Cập nhật, bổ sung các mỏ, điểm mỏ mới có đủ điều kiện quy hoạch.

- Kế hoạch khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng.

- Đề xuất các khu vực trọng điểm phát triển khai thác cát, sỏi.

- Xác định quy mô, công suất khai thác, yêu cầu về công nghệ khai thác.
- Quy hoạch khu vực lấp bã tập kết cát, sỏi.
- Khoanh định khu vực cấm, tạm cấm khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư, phân bố, quy mô và tiến độ đầu tư.**

##### **Phần thứ tư**

##### **CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách.
2. Giải pháp phát triển khoa học công nghệ
3. Giải pháp bảo vệ môi trường.
4. Giải pháp về công tác quản lý, cải cách thủ tục hành chính

##### **KẾT LUẬN KIẾN NGHỊ**